



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 1

Học vần · Bài 51–55: et, it, ut, ap, op... (SGK tr. 114–123)



Tuần 11

Họ và tên:

Lớp:



Bài 1: Điền vần (kèm dấu thanh) để được từ đúng

sấm s

bồ k

quả m

b chì

m dừa

xe đ

cá m

tia ch

Bài 2: Nhìn hình, điền vần: ap · ập · et · it



v



c



v



th

Bài 3: Khoanh vào tiếng có vần đúng yêu cầu

1. Tiếng nào có vần ập?

(A) cặp (B) cặp (C) cạp

2. Tiếng nào có vần ôp?

(A) lóp (B) lỏp (C) lắp

3. Tiếng nào có vần êt?

(A) kэт (B) kít (C) kэт

4. Tiếng nào có vần ưt?

(A) nút (B) nút (C) nét

Bài 4: Ghép tiếng: nối để được từ đúng

1. nết

a. hộp

2. gặp

b. ít

3. tấp

c. na

4. hồi

d. gờ

5. chút

e. nập

Bài 5: Xếp các tiếng thành câu rồi viết lại

1. bút chì Bé Tít có mới

2. tấp nập Chợ Tết

Bài 6: Đọc hiểu: đọc rồi khoanh vào ý đúng

Bố dạy bé Tít đi xe đạp. Lần đầu Tít ngã, bố đỡ Tít lên. Tít lại đạp, mặt vui hơn hở.

1. Bố dạy Tít làm gì?

(A) múa hát (B) đi xe đạp

2. Tít ngã thì ai đỡ Tít lên?

(A) bố (B) mẹ

Bài 7: Viết: tập chép từ và câu

Chép lại cho đẹp: bút chì, xe đạp · Tít đi xe đạp.



ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 11

Bài 1: Điền vần (kèm dấu thanh) để được từ đúng

sấm sét bồ kết quả mít bút chì mút dừa xe đạp cá mập tia chớp

Bài 2: Nhìn hình, điền vần: ap · ăp · et · it

 - vịt  - cặp  - vẹt  - tháp

Bài 3: Khoanh vào tiếng có vần đúng yêu cầu

1. **B** (cặp) 2. **A** (lớp) 3. **C** (kết) 4. **A** (nút)

Bài 4: Ghép tiếng: nối để được từ đúng

1 - c 2 - d 3 - e 4 - a 5 - b

Bài 5: Xếp các tiếng thành câu rồi viết lại

1. Bé Tít có bút chì mới.
2. Chợ Tết tấp nập.

Bài 6: Đọc hiểu: đọc rồi khoanh vào ý đúng

1. **B** (đi xe đạp)
2. **A** (bố)

Bài 7: Viết: tập chép từ và câu

bút chì, xe đạp. Tít đi xe đạp.

onhi.app/phiếu-bai-tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

🌟 Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5